Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 8450.19

Mã HS	8450.19
Mô tả hàng hóa	Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô / - Máy giặt, có sức chứa không quá 10 kg vải khô một lần giặt: / - - Loại khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	02/11/2026 09:46:28
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/845019/

4 dòng thuế thuộc 8450.19

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8450.19.11	Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô / - Máy giặt, có sức chứa không quá 10 kg vải khô một lần giặt: / - - Loại khác: / - - - Hoạt động bằng điện: / - - - - Loại có sức chứa không quá 6 kg vải khô một lần giặt	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8450.19.19	Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô / - Máy giặt, có sức chứa không quá 10 kg vải khô một lần giặt: / - - Loại khác: / - - - Hoạt động bằng điện: / - - - - Loại khác	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8450.19.91	Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô / - Máy giặt, có sức chứa không quá 10 kg vải khô một lần giặt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại có sức chứa không quá 6 kg vải khô một lần giặt	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8450.19.99	Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô / - Máy giặt, có sức chứa không quá 10 kg vải khô một lần giặt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.